

Bản án số: 198/2018/HSST
Ngày 29/8/2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MỘC CHÂU, TỈNH SƠN LA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Triệu Văn Quang.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Vì Thị Long Biên và bà Lò Thị Minh.

- Thư ký phiên tòa: Bà Phan Thị Lệ Giang là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La tham gia phiên tòa: Ông Sa Văn Quỳnh – Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 8 năm 2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 190/2018/TLST-HS ngày 07 tháng 8 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 192/2018/QĐXXST-HS ngày 16 tháng 8 năm 2018 đối với bị cáo:

Hàng A M, sinh năm: 1993 tại huyện M, tỉnh Sơn La; nơi cư trú: Tiểu khu P, thị trấn N, huyện M, tỉnh Sơn La; nghề nghiệp: Trồng trọt; trình độ văn hoá (học vấn): 06/12; dân tộc: Mông; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Hàng A K và bà Giàng Thị D (đã chết); có vợ là Sòng Thị C và có 02 con; tiền án, tiền sự: Không; bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 12 tháng 6 năm 2018 đến nay; có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 06 giờ ngày 12/6/2018 Hàng A M cùng vợ là Sòng Thị C đi bộ từ nhà đến nhà của anh Nguyễn Văn Đ (sinh năm: 1971, địa chỉ: Tiểu khu P, thị trấn N, huyện M, tỉnh Sơn La) để làm thuê. Đến 8^h30 phút cùng ngày Hàng A M đi bộ về nhà lấy 1.000.000 đồng, mục đích đi M ma túy về sử dụng. Sau khi lấy được tiền Hàng A M đi bộ đến nhà anh Nguyễn Văn Đ trên đường đi M gặp một người phụ nữ dân tộc Mông không quen biết, M đã nhờ người đó M hộ 19 viên

Methamphetamine với giá 900.000 đồng và trả công cho người đó 100.000 đồng. Sau khi M được Methamphetamine Hàng A M lấy 01 viên ra sử dụng hết, còn lại 18 viên Methamphetamine gói lại như cũ và cất vào túi áo ngực bên trái đang mặc rồi đi bộ về nhà của anh Nguyễn Văn Đ. Đến 12 giờ cùng ngày Hàng A M mượn chiếc xe máy nhãn hiệu HONDA - AIRBLADE, BKS 26K5 - 9399 của anh Nguyễn Văn Đ để đi về nhà ăn cơm, khi M đi đến khu vực đồi chè trái tim thuộc tiểu khu Mía Đường, thị trấn Nông Trường Mộc Châu, huyện Mộc Châu thì bị tổ công tác Công an huyện Mộc Châu phát hiện bắt quả tang, thu giữ 01 gói nilon màu hồng bên trong đựng 18 viên Methamphetamine. Tạm giữ 01 chiếc xe máy nhãn hiệu HONDA - AIRBLADE, BKS 26K5 - 9399.

Ngày 12/6/2018 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Mộc Châu, Viện kiểm sát nhân dân huyện Mộc Châu và Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La đã tiến hành mở niêm phong, xác định khối lượng 18 viên nghi là Methamphetamine thu giữ của Hàng A M có khối lượng 1,76 gam. Lấy 10 viên = 0,96 gam làm mẫu gửi giám định, xác định có phải là chất ma túy không? Thuộc Loại chất ma túy gì? khối lượng của mẫu giám định là bao nhiêu? Mẫu có ký hiệu M.

Tại kết luận giám định số 781 ngày 18/6/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La kết luận: “Mẫu gửi giám định ký hiệu M là ma túy; Loại Methamphetamine; Khối lượng của mẫu gửi giám định là 0,96 gam. Tổng khối lượng ma túy thu giữ được là 1,76 gam; Loại Methamphetamine”.

Cáo trạng số 147/CT-VKSMC ngày 06/8/2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Mộc Châu truy tố Hàng A M về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mộc Châu giữ nguyên quan điểm truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Hàng A M phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. Áp dụng các căn cứ pháp luật xử phạt bị cáo như sau:

1. Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Hàng A M từ 21 đến 24 tháng tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

2. Áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; khoản 1, 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự. Về vật chứng của vụ án:

Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì niêm phong bên trong đựng 08 viên = 0,80 gam Methamphetamine cùng vỏ gói niêm phong ban đầu; 01 phong bì niêm phong bên trong đựng Test thử ma túy của Hàng A M.

3. Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa, bị cáo Hàng A M khai nhận hành vi phạm tội của mình như

đã khai trong quá trình điều tra.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng: Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Mộc Châu, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Mộc Châu, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi của bị cáo và trách nhiệm hình sự:

Tại phiên tòa, bị cáo vẫn giữ nguyên lời khai tại Cơ quan điều tra, bị cáo không thay đổi, bổ sung thêm nội dung gì làm thay đổi nội dung của vụ án. Bị cáo hoàn toàn nhất trí với cáo trạng truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện Mộc Châu. Bị cáo khẳng định việc khai báo tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa ngày hôm nay là hoàn toàn tự nguyện và đúng với sự việc bị cáo đã thực hiện.

Xét lời khai của bị cáo là hoàn toàn tự nguyện và phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang lập hồ 13 giờ 30 phút ngày 12/6/2018; vật chứng đã thu giữ; biên bản mở niêm phong xác định trọng lượng, lấy mẫu giám định, niêm phong lại vật chứng; kết luận giám định, lời khai của những người chứng kiến và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Từ những chứng cứ nêu trên, Hội đồng xét xử có đủ căn cứ kết luận: Ngày 12/6/2018 Hàng A M đã có hành vi cất giấu 1,76 gam Methamphetamine, mục đích để sử dụng cho việc nghiện ma túy của bản thân. Hành vi trên của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự quy định mức hình phạt tù từ 01 năm đến 05 năm.

Xét về tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo là nghiêm trọng và nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm tới chế độ quản lý độc quyền chất ma túy của Nhà nước, ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương, làm gia tăng các tệ nạn xã hội.

Xét về nhân thân của bị cáo thấy rằng bị cáo có nhân thân xấu, bị cáo là đối tượng nghiện ma túy. Bị cáo nhận thức hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật, nhận thức được tác hại của ma túy đối với bản thân, gia đình và xã hội nhưng vẫn thực hiện hành vi phạm tội. Do đó, hành vi phạm tội của bị cáo

cần phải bị xử lý nghiêm khắc tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo đã gây ra, cách ly bị cáo ra ngoài đời sống xã hội một thời gian là cần thiết, có như vậy mới có tác dụng răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

Tuy nhiên, khi quyết định hình phạt đối với bị cáo cũng cần xem xét sau khi phạm tội bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự cần áp dụng để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

[3] Về hình phạt bổ sung (phạt tiền): Quá trình điều tra và thẩm vấn công khai tại phiên tòa hôm nay thấy rằng bị cáo là đối tượng nghiện ma túy, không có tài sản gì có giá trị nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo là phù hợp.

[4] Về vật chứng của vụ án:

Đối với 01 phong bì niêm phong bên trong đựng 08 viên = 0,80 gam Methamphetamine là vật Nhà Nước cấm tàng trữ, lưu hành, cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với 01 phong bì niêm phong bên trong đựng Test thử ma túy của Hàng A M và vỏ gói niêm phong ban đầu, đều là vật không có giá trị sử dụng, cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với 01 chiếc xe máy nhãn hiệu HONDA - AIRBLADE, BKS 26K5-9399 thu giữ của bị cáo Hàng A M xét thấy là tài sản hợp pháp của anh Nguyễn Văn Đ, việc bị cáo sử dụng vào việc phạm tội anh Đốc không biết, do vậy Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Mộc Châu đã giao trả chiếc xe máy nhãn hiệu HONDA - AIRBLADE, BKS 26K5-9399 cho anh Nguyễn Văn Đ là chủ sở hữu quản lý sử dụng là phù hợp, không đề cập đến việc xử lý.

[5] Đối với người phụ nữ dân tộc Mông đã bán ma túy cho Hàng A M (như bị cáo khai). Quá trình điều tra không xác định được lai lịch, địa chỉ nên không có căn cứ để điều tra, xử lý.

[6] Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Tiếp tục tạm giam bị cáo để đảm bảo cho việc thi hành án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo Hàng A M phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy.

1. Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Hàng A M 24 (Hai mươi bốn) tháng tù. Thời hạn tù của bị cáo tính từ ngày 12/6/2018. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

2. Căn cứ khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự 2015; khoản 1, 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự. Về vật chứng của vụ án:

Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì niêm phong bên ngoài ghi vật chứng thu giữ vụ: Hàng A M – SN: 1993; Nơi ở: TK Pa Khen 2, Thị trấn Nông trường Mộc Châu, huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La, bắt ngày 12/6/2018: Bên trong đựng 08 viên = 0,80 gam Methamphetamine cùng vỏ gói niêm phong ban đầu. 01 phong bì niêm phong bên ngoài ghi test thử ma túy của Hàng A M ngày 12/6/2018: Kết quả: Dương tính.

3. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; khoản 1 Điều 21, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Bị cáo Hàng A M phải chịu là 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng chẵn) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tỉnh Sơn La;
- VKSND tỉnh Sơn La;
- VKSND huyện Mộc Châu;
- Công an huyện Mộc Châu;
- Chi cục THADS huyện Mộc Châu;
- Trại giam;
- THAHS;
- Sở Tư pháp tỉnh Sơn La;
- Bị cáo;
- Lưu: Hồ sơ, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ
(Đã ký)
Triệu Văn Quang**